



WGSW-50040

50 Port 10/100/1000 Mbps with 4 SFP Managed Gigabit Switch

Hỗ trợ quản lý theo IPv4/IPv6 / Mật độ cao/ Mang đến giải pháp gigabit cho hệ thống mạng viễn thông, trực xương sống cho hệ thống mạng doanh nghiệp hay trung tâm dữ liệu

Thiết bị WGSW-50040 là một thiết bị switch quản lý lớp 2 cung cấp hiệu suất chuyển mạch cao và phù hợp với việc lắp vào tủ rack. Với cấu trúc chuyển mạch lên tới 100Gbps, WGSW-50040 có thể sử dụng lượng lớn dữ liệu trong liên kết an toàn tới trục xương sống của hệ thống mạng hoặc các máy chủ công suất lớn. Hỗ trợ tính năng QoS và an ninh mạnh mẽ giúp cho thiết bị điều khiển chuyển mạch dữ liệu cho nhà cung cấp dịch vụ ISP và VoIP doanh nghiệp, video, hay những ứng dụng Multicast

Hỗ trợ IPv6 mạnh mẽ

WGSW-50040 hỗ trợ tính năng quản lý trên nền IPv6 và những tính năng an ninh doanh nghiệp như SSH, ACL, QoS và xác thực qua RADIUS cùng với những giao thức quản lý trên nền IPv4. WGSW-50040 hỗ trợ những tính năng quản lý trên nền IPv6 và cũng tương thích ngược với các tính năng quản lý trên IPv4, nhờ vậy doanh nghiệp sẽ từng bước xây dựng và quản lý trên nền IPv6 với chi phí thấp mà không cần thay thế các dịch vụ mạng cùng lúc với việc cấu trúc lại hệ thống từ các nhà cung cấp dịch vụ ISP qua IPv6 và các thiết bị đầu cuối FTTx

Hiệu suất cao

WGSW-50040 hỗ trợ 50 cổng 10/100/1000 Mbps với 4 khe SFP. Thiết bị có cấu trúc chuyển mạch cao, có khả năng chuyển mạch non-blocking và thông lượng theo tốc độ dây như tốc độ 1000 Gbps, nhờ vậy sẽ đơn giản hóa các nhiệm vụ nâng cấp hệ thống mạng để phục vụ cho nhu cầu băng thông tăng lên

Đặc tính lớp 2 mạnh mẽ

WGSW-50040 có thể được lập trình cho các chức năng quản lý cơ bản như cấu hình tốc độ cổng, công liên kết, VLAN, giao thức Spanning Tree, QoS, quản lý băng thông và tính năng IGMP Snooping. Thiết bị cũng hỗ trợ tính năng 802.1Q Tagged VLAN, Q-in-Q, voice VLAN, và giao thức GVRP. WGSW-50040 hỗ trợ tới 256 nhóm VLAN. Nhờ hỗ trợ công liên kết, thiết bị cho phép hoạt động tốc độ cao dựa trên tính năng tập hợp đa cổng (trunk port). Thiết bị hỗ trợ thiết lập 8 nhóm với tối đa 8coongr mỗi nhóm khi gộp cổng

Quản lý lưu lượng tuyệt vời

WGSW-50040 của Planet được tích hợp với chức năng QoS và quản lý lưu lượng mạnh mẽ để tăng cường các dịch vụ được cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ. Các tính năng QoS bao gồm điều chỉnh lưu lượng ở layer 4 với tốc độ dây và giới hạn băng thông điều này thuận tiện cho các ứng dụng đa thuê bao, đa doanh nghiệp, Telco hoặc nhà cung cấp dịch vụ mạng. Thiết bị cho phép các doanh nghiệp tận dụng đầy đủ tính năng hệ thống mạng, hạn chế và đảm bảo hiệu năng cao nhất trong VoIP và hội nghị truyền hình.

Chức năng quản lý mạnh mẽ

Để quản lý hiệu quả, WGSW-50040 được trang bị các giao diện quản lý: Console, WEB và SNMP. Với giao diện web được tích hợp sẵn, WGSW-50040 cung cấp sự thuận tiện trong sử dụng, quản lý độc lập và tự học cấu hình. Thiết bị hỗ trợ chuẩn giao thức SNMP và có thể được quản lý qua phần mềm quản lý chuẩn. Để quản lý trên dòng lệnh, WGSW-50040 có thể được truy cập qua Telnet và cổng console. Hơn nữa, WGSW-50040 cung cấp khả năng quản lý từ xa bằng việc hỗ trợ kết nối SSH để mã hóa nội dung gói tin trên mỗi phiên. Bên cạnh đó thiết bị hỗ trợ tính năng IP Stacking giúp các nhà quản lý dễ dàng cấu hình tới 24 switch cùng loại thông qua một địa chỉ chỉ IP duy nhất thay vì kết nối và thiết lập trên mỗi thiết bị riêng rẽ

Bảo mật mạnh mẽ

WGSW-50040 cung cấp một cách toàn diện danh sách điều khiển truy cập ACL mạnh mẽ. Thiết bị có thể phân loại gói tin theo IP nguồn và IP đích, hoặc theo địa chỉ MAC nguồn và MAC đích, giao thức IP, TCP/UDP, ưu tiên theo địa chỉ IP, khoảng thời gian và ToS. Ngoài ra những chính sách khác có thể được tiến hành để chuyển tiếp lưu lượng. WGSW-50040 hỗ trợ chuẩn xác thực IEEE 802.1X có thể triển khai xác thực Radius để đảm bảo an ninh trên từng cổng và ngăn chặn người dùng bất hợp pháp.

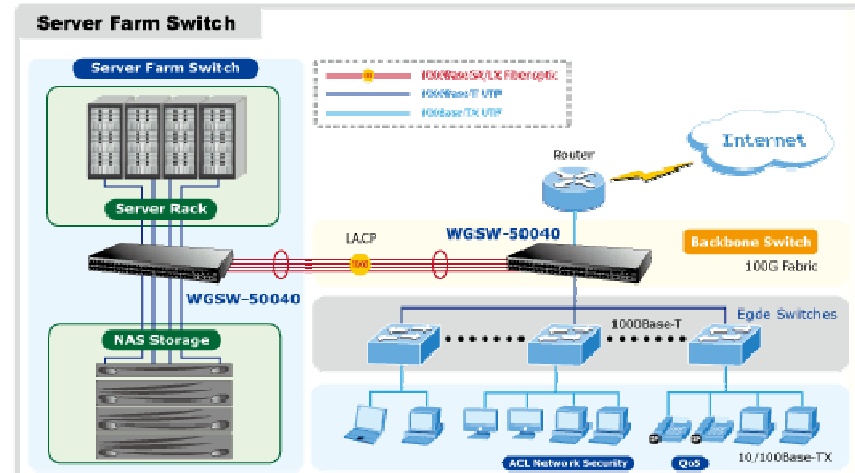
Giải pháp linh hoạt và mở rộng

Với 4 khe cắm Mini-GBIC tương thích với module quang SFP: 1000Base-SX/LX và WDM. Khoảng cách có thể được mở rộng từ 550 mét tới 10/30/50/70/120km. Với khoảng cách đó rất thích hợp cho các ứng dụng với các trung tâm dữ liệu của doanh nghiệp và các trung tâm phân phối hoặc liên kết dữ liệu qua PoE để quản lý từ xa.

>>> Mô hình ứng dụng

Ứng dụng làm chuyển mạch xương sống cho hệ thống mạng

Ứng dụng chuyển mạch hệ thống máy chủ



Ứng dụng chuyển mạch hỗ trợ tính năng QoS và an ninh

>>> Đặc tính kỹ thuật

- Hỗ trợ 50 cổng 10/100/1000 Base-T Gigabit Ethernet RJ-45
- Hỗ trợ 4 khe mini gbic/SFP từ cổng 45 đến cổng 48
- Hỗ trợ cổng console với giao diện RJ-45 cho cấu hình quản lý switch
- Hỗ trợ kết nối các switch thành viên thông qua 2 giao diện TP/SFP
- Quản lý các switch thành viên qua một địa chỉ IP duy nhất, hỗ trợ tới 24 switch thành viên cùng nhau
- Tương thích với chuẩn IEEE 802.3, IEEE 802.3u, IEEE 802.3ab, IEEE802.3z
- Hỗ trợ tính năng tự động điều chỉnh tốc độ kết nối theo chế độ song công/bán song công với tốc độ 10/100 Mbps hoặc 1000 Mbps
- Hỗ trợ 1000 Base-LX/SX trên các giao diện SFP
- Hỗ trợ tự động nhận đầu cấp trên giao diện RJ-45
- Hỗ trợ ngăn chặn mất gói tin qua điều khiển lưu lượng
- Hỗ trợ cấu trúc Store and Forward, điều khiển broadcast storm, chống vòng lặp trên mỗi cổng
- Hỗ trợ bảng địa chỉ 8k MAC
- Hỗ trợ VLAN
- Hỗ trợ tính năng gộp cổng
- Hỗ trợ giao thức Spanning Tree

- Hỗ trợ tính năng Port Mirror để giám sát lưu lượng vào ra trên các cổng chuyên biệt
- Hỗ trợ 8 hàng đợi trên mỗi cổng
- Hỗ trợ chế độ ưu tiên hoàn toàn và chính sách WRR CoS
- Phân loại lưu lượng
- IEEE 802.1p CoS/ToS
- IPv4/IPv6 DSCP
- Hỗ trợ QoS Port Base
- Hỗ trợ IGMP Snooping v1,v2, v3; MLD v1 và v2 snooping
- Hỗ trợ hàng đợi
- Hỗ trợ xác thực truy cập mạng thông qua chuẩn IEEE 802.1x
- Hỗ trợ xác thực truy cập mạng thông qua địa chỉ MAC
- Tích hợp tính năng Radius Client hoạt động cùng với Radius Server cho IPv4 và IPv6
- Hỗ trợ đăng nhập người dùng truy cập xác thực TACACS+
- Hỗ trợ danh sách quản lý truy cập qua IP ACL
- Hỗ trợ DHCP Snooping
- Hỗ trợ ARP
- Hỗ trợ các giao diện quản lý
- Cấu hình dòng lệnh qua console/ telnet
- Giao diện web quản lý
- Hỗ trợ giao diện quản lý SNMP v1, v2, v3
- Hỗ trợ truy cập SSH
- Hỗ trợ BOOTP và DHCP gán địa chỉ IP
- Hỗ trợ nâng cấp firmware qua giao thức TFTP và HTTP qua IPv4 và IPv6
- Hỗ trợ SNTP
- Hỗ trợ điều khiển kiểm soát người dùng
- Hỗ trợ ghi lại nhật ký hệ thống IPv4 và IPv6
- Hỗ trợ 4 nhóm RMON 1, 2, 3, 9
- Hỗ trợ ping và hiển thị đường với IPv4 và IPv6
- Hỗ trợ quản lý với IPv4 và IPv6

Model	WGSW-50040
Hardware Specification	
Copper Ports	50 10/ 100/1000Base-T RJ-45 Auto-MDI / MDI-X ports
SFP / mini-GBIC Slots	4 1000Base-SX/LX SFP interfaces, shared with Port-45 to Port-48
Switch Architecture	Store-and-Forward
Switch Fabric	100Gbps / non-blocking
Switch Throughput	74.4Mpps
Address Table	8K MAC address table with Auto learning function
Share Data Buffer	0.5Mbytes
VLAN Table	4K
ACL Table	1K
Port Queues	8
Flow Control	Back pressure for Half-Duplex
	IEEE 802.3x Pause Frame for Full-Duplex
Jumbo Frame	9K
LED	System:
	PWR, SYS
	Ports:
	TP Port:10/100/1000 Link/Act SFP Slot: On/Off
Dimension (D x W x H)	440 x 230 x 44 mm, 1U height
Weight	3215g
Power Consumption	80 Watts / 272.8 BTU (Maximum)
Power Requirement	AC 100~240V, 50/60Hz
Management Function	
System Configuration	Console, Telnet, SSH, Web Browser, SNMPv1, v2c and v3
Management	Supports the unite for IPv4 / IPv6 HTTP
	Supports the user IP security inspection for IPv4 / IPv6 SNMP
	Supports MIB and TRAP
	Supports IPv4 / IPv6 FTP/TFTP
	Supports IPv4 / IPv6 NTP
	Supports RMOM 1, 2, 3, 9 four group
	Supports the RADIUS authentication for IPv4 / IPv6 telnet user name and password
	Supports IPv4 / IPv6 SSH
	The right configuration for users to adopt radius server's shell management
	Supports CLI, Console (RS-232), Telnet
	Supports SNMPv1 / v2c / v3
	Supports Security IP safety net management function : avoid unlawful landing at nonrestrictive area
Layer2 Function	Supports Syslog server for IPv4 and IPv6
	Supports TACACS+
Port Configuration	Port disable/enable
	Auto-Negotiation 10/100/1000Mbps full and half duplex mode selection
	Flow Control disable / enable
	Bandwidth control on each port
	Port Loopback detect

Port Status	Display each port's speed duplex mode, link status, Flow control status
	Auto negotiation status
VLAN	802.1Q Tagged Based VLAN, up to 4K VLAN groups
	Q-in-Q
	GVRP for VLAN Management
	Private VLAN Edge (PVE) supported
Bandwidth Control	TX / RX / Both
Link Aggregation	IEEE 802.3ad LACP / Static Trunk
	Supports 8 groups of 8-Port trunk
QoS	8 priority queues on all switch ports
	Supports for strict priority and Weighted Round Robin (WRR) CoS policies
	Traffic classification:
	- IEEE 802.1p CoS / ToS
	- IPv4 / IPv6 DSCP
	- Port-Based QoS
	Strict priority and Weighted Round Robin (WRR) CoS policies
IGMP Snooping	IGMP (v1/v2/v3) Snooping, IGMP Querier mode
Multicast	IGMP v1 / v2 / v3 Snooping
	IGMP Querier mode support
	MLD v1 / v2, MLD v1 / v2 Snooping
Access Control List	Standard and Expanded ACL
	IP-Based ACL / MAC-Based ACL
	Time-Based ACL
	Up to 512 entries
Security	MAC + port binding
	IPv4 / IPv6 + MAC + port binding
	IPv4 / IPv6 + port binding
	MAC filter
	ARP Scanning Prevention
Authentication	IEEE 802.1x Port-Based network access control
	AAA Authentication: TACACS+ and IPv4/IPv6 over RADIUS
SNMP MIBs	RFC-1213 MIB-II
	RFC-1215 Internet Engineering Task Force
	RFC-1271 RMON
	RFC-1354 IP-Forwarding MIB
	RFC-1493 Bridge MIB
	RFC-1643 Ether-like MIB
	RFC-1907 SNMP v2
	RFC-2011 IP/ICMP MIB
	RFC-2012 TCP MIB
	RFC-2013 UDP MIB
	RFC-2096 IP forward MIB
	RFC-2233 if MIB
	RFC-2452 TCP6 MIB
	RFC-2454 UDP6 MIB
	RFC-2465 IPv6 MIB
	RFC-2466 ICMP6 MIB
	RFC-2573 SnmpV3 notify
	RFC-2574 SNMPV3 vacm

	RFC-2674 Bridge MIB Extensions (IEEE 802.1Q MIB)
	RFC-2674 Bridge MIB Extensions (IEEE 802.1P MIB)
Standard Conformance	
Regulation Compliance	FCC Part 15 Class A, CE
Standards Compliance	IEEE 802.3 10Base-T
	IEEE 802.3u 100Base-TX
	IEEE 802.3z Gigabit SX/LX
	IEEE 802.3ab Gigabit 1000T
	IEEE 802.3x Flow Control and Back pressure
	IEEE 802.3ad Port trunk with LACP
	IEEE 802.1D Spanning tree protocol
	IEEE 802.1w Rapid spanning tree protocol
	IEEE 802.1s Multiple spanning tree protocol
	IEEE 802.1p Class of service
	IEEE 802.1Q VLAN Tagging
	IEEE 802.1x Port Authentication Network Control
Environment	
Operating	Temperature: 0 ~ 50 Degree C
	Relative Humidity: 5 ~ 90% (non-condensing)
Storage	Temperature: -10 ~ 70 Degree C
	Relative Humidity: 5 ~ 90% (non-condensing)

>>> Thông tin đặt hàng

WGSW-50040

50-Port 10/100/1000Mbps with 4 Shared SFP Managed Gigabit Switch

>>> Thiết bị đi kèm

MGB-LT	SFP-Port 1000Base-T Module
MGB-SX	SFP-Port 1000Base-SX mini-GBIC module
MGB-LX	SFP-Port 1000Base-LX mini-GBIC module
MGB-L30	SFP-Port 1000Base-LX mini-GBIC module-30km
MGB-L50	SFP-Port 1000Base-LX mini-GBIC module-50km
MGB-L70	SFP-Port 1000Base-LX mini-GBIC module-70km
MGB-L120	SFP-Port 1000Base-LX mini-GBIC module-120km
MGB-LA10	SFP-Port 1000Base-LX (WDM,TX:1310nm) mini-GBIC module-10km
MGB-LB10	SFP-Port 1000Base-LX (WDM,TX:1550nm) mini-GBIC module-10km
MGB-LA20	SFP-Port 1000Base-LX (WDM,TX:1310nm) mini-GBIC module-20km
MGB-LB20	SFP-Port 1000Base-LX (WDM,TX:1550nm) mini-GBIC module-20km
MGB-LA40	SFP-Port 1000Base-LX (WDM,TX:1310nm) mini-GBIC module-40km
MGB-LB40	SFP-Port 1000Base-LX (WDM,TX:1550nm) mini-GBIC module-40km

**PLANET Technology Corporation**

11F, No. 96, Min Chuan Road, Hsin Tien, Taipei,
Taiwan.
Tel: 886-2-2219-9518 Fax: 886-2-2219-9528
Email : support@netcom.com.vn
Web site : <http://www.planet.com.vn>
VoIP Gateway: vip.planet.com.tw

Planet reserves the right to change specifications without prior notice.
All brand names and trademarks are property of their respective owners.
Copyright © 2005 PLANET Technology Corp. All rights reserved

FC CE**WGSW-50040 10- 10**